

BÀI 3 : KỸ NĂNG BẮN SÚNG TIÊU LIÊN AK

Mục đích, yêu cầu

Mục đích:

Người học nhận thức kỹ năng bắn súng AK.

Yêu cầu:

Bảo quản, sử dụng súng an toàn, theo quy định của pháp luật.

1. Ngắm bắn

1.1. Khái niệm và một số định nghĩa

- Tại sao phải ngắm bắn ?

Trong bắn súng , muốn bắn trúng mục tiêu phải ngắm bắn . Khi bắt đầu đạn vận động trong nòng súng ra ngoài không khí , ngay lập tức đầu đạn chịu tác động của không khí và lực hút trái đất , tạo thành đường cong không cân đối , nên người bắn phải xác định góc bắn , để quỹ đạo đường đạn đi qua điểm định bắn trúng trên mục tiêu .

Đối với súng tiêu liên AK ở cự ly 50 m đầu đạn dần dần tách ra khỏi đường phóng , đồng thời chuyển động theo quán tính . Vì vậy , để đạn trúng một điểm trên mục tiêu , không thể đưa thẳng nòng súng vào điểm định bắn mà phải hướng nòng súng chệch lên trên một góc nhất định (góc bắn) để điểm chạm (điểm rơi) của đầu đạn trúng vào điểm định bắn trúng . Nếu gọi đường đạn là do trọng tâm đầu đạn vạch ra trong không gian , có thể hình dung đường đạn là một đường cong không cân đối , đoạn đi lên (V_{max}) bao giờ cũng dài hơn đoạn đường đạn đi xuống . Để lấy hướng bắn và góc bắn nhanh chóng , chính xác người ta làm sẵn bộ phận ngắm trên súng . Sau khi người bắn ước lượng cự ly bắn , lấy thước ngắm tương ứng , dùng bộ phận ngắm vào mục tiêu , khi lấy được đường ngắm chính xác thực hiện bóp cò . Làm như vậy gọi là ngắm và bắn . Vậy : Ngắm là đóng súng vào mục tiêu , lấy góc bắn và hướng bắn để đưa quỹ đạo đường đạn vào điểm định bắn.

1.2. Thứ tự thực hành ngắm

1.2.1. Lấy thước ngắm

Người bắn căn cứ vào cự ly từ người bắn đến mục tiêu là bao nhiêu mét , thực hiện động tác lấy thước ngắm (lấy thước ngắm về tầm) . Ví dụ : Cự ly 300m , lấy thước ngắm 3 .

Thực chất của bước này là tạo góc tương ứng giữa đường ngắm và trục nòng súng , tạo cho súng một góc bắn về tầm khi bắn .

1.2.2. Lấy đường ngắm cơ bản

Lấy đường ngắm cơ bản thực chất là tạo cho súng một góc bắn về tầm và về hướng .

Nội dung lấy đường ngắm cơ bản là giống một đường thẳng từ mắt người ngắm qua khe thước ngắm đến đỉnh đầu ngắm, sao cho đỉnh đầu ngắm ở chính giữa và ngang bằng với 2 mép trên của thành khe ngắm (hoặc tâm lỗ ngắm) với điều kiện mắt súng không bị nghiêng. Việc lấy đường ngắm cơ bản có ý nghĩa quyết định đến tính chính xác của đường ngắm, hay độ chính xác của góc bắn về tâm và về hướng đối với mục tiêu

* Đường ngắm cơ bản :

+ Với thước ngắm cơ khí :

Đường ngắm cơ bản là đường thẳng từ mắt ngắm qua chính giữa mép trên khe ngắm (tâm lỗ ngắm) đến chính giữa đỉnh đầu ngắm .

+ Với kính ngắm quang học :

Đường ngắm cơ bản là đường thẳng từ mắt qua tâm kính nhìn tới giao điểm của vạch khắc tâm và vạch khắc hướng đã xác định với điều kiện kính phải sáng tròn đều .

1.2.3. Lấy đường ngắm đúng

Trong chiến đấu không phải lúc nào mục tiêu cũng ở cự ly chuẩn tương ứng cự ly ghi trên thước ngắm, ngoài ra đầu đạn còn chịu ảnh hưởng của gió, mật độ không khí, nhiệt độ môi trường, ... Lấy đường ngắm đúng là đưa đường ngắm cơ bản đến điểm định ngắm trên mục tiêu. Việc lấy đường ngắm là một quá trình phối hợp liên tục giữa lấy đường ngắm cơ bản và đưa đường ngắm cơ bản vào điểm định ngắm trên mục tiêu, phải được duy trì trong suốt quá trình bắn (bắn phát một hoặc trong một loạt bắn liên thanh). Do đặc điểm mắt ngắm chỉ nhìn rõ được 2 điểm còn một điểm trên mục tiêu thường bị mờ).

1.3.Ảnh hưởng của ngắm sai đến kết quả bắn

1.3.1. Lấy sai đường ngắm cơ bản

Lấy sai đường ngắm cơ bản là sai góc bắn về tâm và hướng bắn đối với mục tiêu nghĩa là : Lấy thước ngắm không đúng, đỉnh đầu ngắm không ở chính giữa và ngang bằng 2 mép trên của thành khe ngắm.

Đường ngắm cơ bản sai:

Đầu ngắm cao hơn khe ngắm

Đầu ngắm thấp hơn khe ngắm

Đầu ngắm cao hơn khe ngắm và lệch sang phải

Nếu đầu ngắm cao hơn khe ngắm thì điểm chạm trên mục tiêu cao hơn so với điểm định bắn trúng. Nếu đầu ngắm thấp hơn khe ngắm thì điểm chạm trên mục tiêu thấp hơn so với điểm định bắn trúng. Nếu đầu ngắm cao hơn khe ngắm và lệch sang phải thì điểm chạm trên mục tiêu cao và lệch sang bên phải so với điểm định bắn trúng.

Bảng chỉ số sai lệch của đạn ở một số cự ly của súng trường, tiểu liên có cùng mức lệch về đường ngắm cơ bản.

1.3.2. Mặt súng nghiêng

Mặt súng nghiêng là hiện tượng mép trên thành khe ngắm không song song với mặt phẳng ngang . Khi bắn mặt súng nghiêng về bên nào thì đạn lệch về bên đó và thấp xuống .

1.3.3. Lấy sai điểm ngắm

Khi bắn ngắm sai điểm ngắm bao nhiêu đạn sai lệch bấy nhiêu, Ví dụ : Khi người ngắm , ngắm sai so với điểm ngắm 5cm thì điểm sai là 5cm so với điểm định bắn trúng , Vì vậy , trong quá trình ngắm mặc dù súng có rung động nhỏ, nếu người bắn lấy đường ngắm cơ bản đúng ,đường ngắm đúng chuẩn xác , khi người bắn thực hành bóp cò kết thúc phát đạn vẫn trúng mục tiêu .

2. Ngắm chụm và trúng

2.1. Ý nghĩa ngắm chụm và trúng

- Giúp cho người tập biết được mức độ chính xác đường ngắm của người tập khi thực hiện động tác ngắm bắn , biết độ trúng và độ chụm , điểm ngắm sang phải hay sang trái , cao hay thấp ,... trong quá trình luyện tập để rèn luyện sửa đường ngắm cho người tập có kết quả tập tốt nhất .

- Giúp cho người chỉ huy (cán bộ) biết được mức độ tập của từng người để chỉ đạo giúp đỡ trong quá trình tập bắn

2.2. Tập ngắm chụm

- Vật chất tập ngắm chụm gồm : Súng CKC , AK ; bệ ngắm ; bao cát ; bảng ngắm chụm có dán giấy trắng ; đồng tiền di động (dụng cụ báo bia) ; bút chì đạn vót nhọn .

- Thứ tự tập

+ Người phục vụ : Cắm bảng ngắm chụm có dán giấy trắng cự ly 10m (cự ly được tính từ tâm bệ đặt súng đến vị trí cắm bảng ngắm) ; làm xong ngồi sang phải hoặc trái ; quay mặt vào bia phục vụ cho người tập ngắm , tay phải cầm đồng tiền di động , 3 ngón tay (ngón tay cái , ngón trỏ và ngón giữa) cầm cán đồng tiền , ngón đeo nhẫn và ngón út tì lên thành hoặc kẹp phía sau bảng ngắm để tránh sự rung động ; đầu tiên đặt đồng tiền áp sát vào mặt bia ở một vị trí nhất định trên bảng ngắm chụm .

+ Người tập làm động tác nằm chuẩn bị bắn : Đặt súng trên bệ (trước khi đặt súng , tháo hộp tiếp đạn đặt sang một bên cạnh bệ ngắm) , người ngắm thực hành điều chỉnh súng thẳng hướng bia và bắt đầu ngắm; khi ngắm , một tay chống vào cầm đỡ cho đầu khỏi rung động , một tay điều chỉnh súng đưa đường ngắm cơ bản vào chính giữa mép dưới vòng đen của đồng tiền (chú ý không được tỳ súng vào vai và điều chỉnh để ngắm) ; khi đã ngắm được người ngắm hô " được " và không đụng tay vào súng và hô tiếp " chấm " .

+ Người phục vụ : Giữ đồng tiền ở nguyên vị trí , dùng bút chì vót nhọn

châm thẳng vuông góc lỗ chính giữa tâm bia đồng tiền đen vào bảng bia có dán giấy trắng, sau khi châm xong đưa bia đồng tiền ra chỗ khác, cách điểm vừa châm từ 2/4cm.

+ Người tập : Súng để nguyên vị trí (không động vào súng), 2 tay chống vào má để đầu khỏi rung, tiếp tục ngắm và điều khiển người phục vụ đưa đồng tiền về vị trí ngắm lần đầu; cách điều khiển có thể dùng ký hiệu hoặc lời nói; khi vòng tròn đen của đồng tiền đã vào đúng đường ngắm (điểm ngắm trước); hô " châm " ; cứ như vậy tiếp tục ngắm tiếp lần 3 ; Chú ý : (Trong quá trình ngắm không xê dịch người) . Ngắm từ lần thứ 2 trở đi nếu động vào súng người tập phải ngắm lại từ đầu .

+ Người phục vụ : Sau mỗi lần đánh dấu bằng chì " châm " xong đưa đồng tiền ra khỏi vị trí đánh dấu " châm " như lần đầu . Sau khi người tập đã ngắm xong 3 lần , người phục vụ dùng bút chì khoan 3 điểm vừa châm , đánh số lần ngắm , dùng 3 lỗ trên đồng tiền kiểm tra độ chụm của người tập để đánh giá kết quả như sau : Loại giỏi : 3 điểm ngắm được châm , lọt vào lỗ có đường kính 2mm. Loại khá : 3 điểm ngắm được châm , lọt vào lỗ có đường kính 5 mm . Loại đạt : e điểm ngắm được châm , lọt vào lỗ có đường kính 10mm

2.3. Ngắm chụm và trúng

Giống như ngắm chụm chỉ khác : Trước khi người tập vào ngắm , giảng viên hoặc cán bộ hoặc người ngắm giỏi lấy đường ngắm đầu tiên làm chuẩn (có thể dùng tập thể $\frac{3}{4}$ người ngắm giỏi kiểm tra chính xác) ; ngắm xong đánh dấu lại , coi đó là điểm kiểm tra . Súng để nguyên trên bệ tập ; sau đó gọi từng người vào tập ngắm đủ 03 lần , ngắm xong ngoài việc bình độ chụm còn bình độ trúng so với điểm kiểm tra . Cách bình thành tích ngắm trúng như sau :

- Tìm điểm ngắm trung bình của 3 điểm vừa ngắm
- So sánh điểm ngắm trung bình với điểm kiểm tra

Loại giỏi : Cách điểm kiểm tra 5cm trở lại

Loại khá : Cách điểm kiểm tra 10cm trở lại

Loại đạt : Cách điểm kiểm tra 15cm trở lại

Ngắm chụm và ngắm trúng cần nâng dần từ dễ đến khó , lúc đầu không hạn chế thời gian , sau khi đã ngắm được giảng viên hoặc cán bộ phải hạn chế thời gian đối với người tập để rèn cho người tập ngắm nhanh và chính xác .

- Cách tìm điểm ngắm trung bình của 03 điểm vừa ngắm như sau:

+ Tìm điểm chạch trung bình : Nối 2 điểm chạch gần nhất với nhau , được đoạn thẳng a , chia đoạn thẳng a thành 2 phần bằng nhau , nối điểm giữa đoạn thẳng a với điểm chạch thứ 3 được đoạn thẳng b, chia đoạn thẳng b thành 3 phần bằng nhau , điểm chia đoạn thẳng b gần điểm nối với đoạn thẳng a là điểm chạch trung bình của 3 điểm chạch , viết tắt là : (ĐCTB) .

3. Tư thế động tác bắn , thôi bắn

Trường hợp vận dụng Trong chiến đấu khi điều kiện địa hình không cho phép

người bắn không thể vận dụng các tư thế quỳ , đứng bắn . Theo lệnh của người chỉ huy , người bắn phải thực hiện động tác nằm bắn để tiêu diệt mục tiêu ...

3.1. Nằm bắn không có tỳ

3.1.1. Động tác chuẩn bị bắn

+ Khẩu lệnh : " Mục tiêunằm chuẩn bị bắn ! " .

+ Động tác : Người bắn tay phải xách súng lên ngang thắt lưng , nòng súng chéch lên trên trước hợp với thân người một góc 45 độ .

Cử động 1 : Chân phải bước lên một bước dài theo hướng bàn chân phải , chân trái dùng mũi bàn chân làm trụ xoay gót sang trái để người hướng theo hướng bàn chân phải .

Cử động 2 : Chông bàn tay trái xuống đất trước mũi bàn chân phải khoảng 20cm , mũi bàn tay chéch về bên phải phía sau , thứ tự đặt cách tay , khuỷu tay trái, đùi trái xuống đất .

Cử động 3 : Tay phải lao súng về phía trước , đồng thời bàn tay ngửa đỡ lấy thân súng khoảng dưới thước ngắm , duỗi chân phải về sau , người nằm úp xuống đất , hai bàn chân mở rộng bằng vai , hai mũi bàn chân hướng sang hai bên . Người nằm chéch so với hướng bắn một góc khoảng 30 độ . Động tác lắp đạn : Tay phải rời ốp lót tay , dùng ngón cái tay phải đẩy lẫy giữ hộp tiếp đạn , tháo hộp tiếp đạn không có đạn ở súng trao sang tay trái . Ngón giữa và ngón đeo nhẫn tay trái kẹp giữ hộp tiếp đạn quay xuống đất . Tay phải mở túi đựng hộp tiếp đạn , lấy hộp tiếp đạn có đạn lắp vào súng , cất hộp tiếp đạn không có đạn vào túi đựng hộp tiếp đạn .

Dùng ngón cái tay phải đẩy cần định cách bắn và khóa an toàn về vị trí bắn phát 1 hoặc liên thanh , đồng thời kéo bệ khóa nòng về phía sau hết cỡ rồi thả đột nhiên để lò xo đẩy về đẩy bệ khóa lao mạnh về phía trước , khóa nòng đẩy đạn vào buồng đạn , gạt cần định cách bắn và khóa an toàn về vị trí an toàn . Tay phải nắm tay cầm trên súng , ngón trỏ duỗi thẳng đặt ra ngoài vành cò , mặt súng hướng lên trên . Mắt luôn quan sát mục tiêu chờ lệnh .

3.1.2. Động tác bắn

Đang ở tư thế chuẩn bị bắn ; để thực hành bắn trúng mục tiêu người bắn phải thực hiện các động tác : Giương súng , ngắm , bóp cò .

- Động tác giương súng : Trước khi giương súng phải lấy thước ngắm động tác như sau :

+ Tay trái nắm ốp lót tay dưới , giữ súng để mặt súng hướng lên trên . Tay phải dùng ngón cái và ngón trỏ then hãm cữ thước ngắm xô dịch cho mép trước cữ thước ngắm khớp vào vạch khắc thước ngắm định lấy . Muốn lấy thước ngắm chữ " II " bóp then hãm cữ thước ngắm , kéo cữ thước ngắm về sau hết mức , thả tay ra rồi đẩy cữ thước ngắm về trước nghe thấy tiếng " tách " là được . Sau đó tay phải gạt cần định cách bắn và khóa an toàn về đúng về vị trí đã định .

+ Trường hợp lấy thước ngắm ban đêm : Tay phải dùng ngón cái và ngón trỏ

bóp then hãm cũ thước ngắm chữ " II " , tiếp tục bóp nùm cũ rời khỏi khóa mắc chữ " II " buông tay ra , thấy mắc hoặc nghe tiếng " tách " , tiếp tục làm như vậy lần 2 ta được thước ngắm 1 ; từ thước ngắm 1 trở đi cứ mỗi lần đẩy nùm cũ lên trên nghe một tiếng " tách " là tăng 1 thước ngắm .

+ Động tác : Tay trái ngửa nắm ốp lót tay dưới hoặc nắm hộp tiếp đạn , tùy theo tay dài , ngắn của từng người và tư thế bắn . Khi nắm ốp lót tay dưới , bàn tay ngửa , ốp lót tay dưới nằm trong lòng bàn tay , ngón tay cái duỗi thẳng hoặc cong tự nhiên , bốn ngón tay con khép kín cùng với ngón tay cái nắm chắc ốp lót tay (với súng AK cải tiến , các ngón con bám vào gờ nổi bên phải ốp lót tay) .

Tay phải gạt cần cần định cách bắn về vị trí bắn , về nắm tay cầm, hộ khẩu tay nắm chính giữa phía sau tay cầm , đặt cuối đốt thứ nhất đầu đốt thứ 2 của ngón trỏ vào tay cò . Kết hợp 2 tay nâng súng lên , đặt phần trên đế báng súng vào hõm vai , 2 khuỷu tay chống xuống đất rộng bằng vai , kết hợp 2 tay giữ chắc súng can bằng trên vai . Nhìn sơ qua đường ngắm thấy súng chưa đúng hướng thì dịch chuyển cả thân người để chỉnh súng vào mục tiêu , không dùng tay để điều chỉnh làm động tác giữ súng tự nhiên , gò bó .

- Động tác ngắm : Khi lấy đường ngắm , má phải áp sát vào báng súng với lực vừa phải để đầu người ít bị rung động , không gồng má vào báng súng làm mất súng ngắm , khi bắn liên thanh dễ làm súng tụt dần xuống .

Khi ngắm : Mắt trái nheo tự nhiên , dùng mắt phải để ngắm hoặc có thể mở cả 2 mắt nhưng tập trung thị lực vào mắt ngắm ; nhìn qua khe ngắm đến đầu ngắm lấy đường cơ bản ; rồi đưa đường ngắm cơ bản đến điểm định ngắm trên mục tiêu .

- Động tác bóp cò : Trước khi bóp cò phải làm động tác ngưng thở để cho người và súng bớt rung động , có thể hít vào hoặc thở ra một ít rồi ngưng thở .

+ Bóp cò : Dùng lực độc lập của ngón trỏ bóp cò từ từ êm đều từ trước về sau theo trục nòng súng cho đến khi đạn nổ ; không tăng cò đột ngột trong quá trình bóp cò , không bóp quá nhanh , làm rung động bắn mất chính xác . Muốn bắn liên thanh từ 2/3 viên , khi bóp cò phải bóp hết cỡ rồi thả ra từ từ . Không bóp quá nhanh , mạnh , thả cò quá vội hoặc nháy cò đều dẫn đến bắn phát 1 .

3.1.3. Động tác thôi bắn (Thôi bắn gồm có thôi bắn tạm thời và thôi bắn hoàn toàn)

- Thôi bắn tạm thời (ngừng bắn) . Khẩu lệnh : " Ngừng bắn ! " Người bắn làm động tác như sau : Đang bắn hạ súng xuống , khóa an toàn hai tay giữ súng như khi chuẩn bị bắn , mắt quan sát mục tiêu . Nếu súng hết đạn , phải thay hộp tiếp đạn ở súng ra và lắp hộp tiếp đạn vào súng . - Thôi bắn hoàn toàn : Khẩu lệnh : " Thôi bắn tháo đạn khám súng ... đứng đây " . Người bắn làm động tác như sau : Ngón trỏ tay phải thả cò súng ra, hai tay hạ súng xuống . Tay phải tháo hộp tiếp đạn ở súng ra trao sang tay trái , ngón giữa và ngón đeo nhẫn kẹp hộp tiếp đạn vào bên phải ốp lót tay , cửa hộp tiếp đạn quay vào người , sống hộp tiếp đạn quay

xuống đất. Tay trái vẫn giữ súng , mặt súng hướng lên trên ; tay phải kéo bệ khóa nòng từ từ về sau , ngón trỏ lướt trên cửa thoát vỏ đạn , các ngón con khép lại chặn cửa lắp hộp tiếp đạn để đỡ viên đạn từ trong buồng đạn văng ra .

Lắp viên đạn vừa tháo ở súng ra vào hộp tiếp đạn , bóp chết cò , khóa an toàn , lấy hộp tiếp đạn không có đạn trong túi đựng hộp tiếp đạn lắp vào súng , cất hộp tiếp đạn có đạn vào trong túi đựng .

3.1.4. Động tác đứng dậy

Cử động 1 : Tay phải nắm ốp lót tay , hơi nghiêng người sang trái , co chân trái lên , đầu gối ngang thắt lưng đồng thời tay phải đưa súng về đặt trên đùi trái , hộp tiếp đạn quay sang phải , bàn tay trái thu về úp dưới ngực.

Cử động 2 : Phối hợp sức tay trái và hai chân nâng người đứng dậy , xoay mũi bàn tay trái về trước , chân phải bước lên một bước , bàn chân ngang với mũi bàn tay trái đồng thời nâng người đứng dậy .

Cử động 3 : Dùng gót chân phải làm trụ , xoay mũi bàn chân sang phải sao cho bàn chân hợp với hướng bắn một góc 22 độ 30 ' ; chân trái kéo lên ngang bàn chân phải về tư thế đứng nghiêm , làm động tác xách súng hoặc mang súng .

3.1.5. Động tác đứng dậy vận dụng trong chiến đấu

Trong chiến đấu ta có thể vận dụng đứng dậy bằng cách thứ 2 vọt tiến 2 cử động sau :

Cử động 1 : Tay phải nắm ốp lót tay đưa súng về sau , gập cánh tay vào phía thân người (nắm tay ngang vai phải , bàn tay giữa nắm súng , khuỷu tay đặt ngoài súng , hộp tiếp đạn quay sang trái) , cánh tay đặt xuống đất , tay phải thu về sau , bàn tay úp xuống đất và ngang vai trái , chân phải hơi co .

Cử động 2 : Dùng sức của 2 tay và chân phải nâng người lên , đồng thời chân trái bước lên một bước nâng người đứng dậy , chân phải bước lên tiếp tục tiến .

3.2. Động tác bắn có tỳ

Động tác cơ bản như nắm bắn không có tỳ chỉ khác :

+ Do bắn có vật tỳ cho nên khi gương súng đặt lên vật tỳ , đặt từ khâu đầu nòng đến phần trước ốp lót tay dưới lên vật tỳ , hộp tiếp đạn tựa vào vật tỳ để bắn cho chắc chắn , tay trái đặt hộ khẩu hoặc mu bàn tay lên vật tỳ (tùy theo vật tỳ cao hay thấp) .

+ Nếu vật tỳ cao , tay trái có thể nắm hộp tiếp đạn .

+ Muốn bắn được trúng , chụm , trúng liên thanh khi gương súng phải đạt được các yếu tố chắc ; đều ; bền .

+ Bằng : Mặt súng phải thẳng bằng .

+ Chắc : Là 2 tay giữ súng , ghì súng chắc vào vai .

+ Đều : Lực nắm súng và ghì súng phải đều nhau .

+ Bền : Lực nắm và giữ súng phải bền trong suốt quá trình loạt bắn.

4. Tập bắn mục tiêu cố định ban ngày bằng súng tiểu liên AK bài 1b

4.1. Ý nghĩa , đặc điểm , yêu cầu

- Ý nghĩa

Bản mục tiêu cố định là bài bản cơ bản của các loại súng trường và súng tiểu liên nhằm rèn luyện cho người động tác cơ bản biết bắn súng , chụm vào các mục tiêu cố định ban ngày .

Hoàn thành tốt bài tập bắn này , là cơ sở cho các bài bắn sau này và trong chiến đấu khi chiến tranh nổ ra .

Đặc điểm

+ Người bắn : Có thời gian chuẩn bị , nhưng thời gian bắn hạn chế vì vậy việc lấy đường ngắm phải nhanh , đúng động tác yếu lĩnh . Tư thế nằm bắn có tỷ đường ngắm ổn định .

+ Mục tiêu : Mục tiêu cố định có vòng tính điểm , cự ly từ người bắn đến mục tiêu gần , dễ quan sát .

Yêu cầu

+ Tích cực , tự giác trong quá trình luyện tập , rút ra được những nhược điểm , khuyết tật trong từng tư thế , từng phát bắn để khắc phục .

+ Nắm chắc động tác cơ bản , tư thế bắn vững chắc . Trong quá trình tập bắn phải công phu , tích cực , tự giác rèn động tác bắn cơ bản , khắc phục các động tác sai , thực hiện sai đâu sửa đấy một cách nghiêm túc , quá trình luyện tập phải tích lũy kiên thức , tập động tác từ dễ đến khó , có tính cơ bản , hệ thống .

Khi thực hành tập bắn các loại súng bộ binh , việc rèn luyện bản lĩnh , tâm lý bắn rất quan trọng , có bản lĩnh , tâm lý tốt sẽ có động tác bắn chính xác , bắn trúng và chụm . Vì vậy ngoài việc nghiên cứu nắm chắc yếu lĩnh bắn , còn phải rèn luyện sức khỏe một cách toàn diện như : Chạy xa , thể dục thể thao , tập xà , tạ ,...có như vậy mới có được động tác giữ súng ổn định , vững chắc , hạn chế tâm lý khi vào bắn .

4.2. Phương án tập bắn

Điều kiện tập

Mục tiêu : Bia số 4 có vòng tượng trưng cho tên địch nằm bắn

Cự ly bắn : 100 m

Tính chất mục tiêu : Mục tiêu cố định

Tư thế : Nằm bắn có tỷ

4.3. Cách chọn điểm ngắm và thước ngắm

- Cách chọn điểm ngắm

Căn cứ

+ Thước ngắm đã chọn

+ Độ cao đường đạn khi bắn ở cự ly đó

+ Tính chất mục tiêu (to , rõ ...)

+ Điểm định bắn trúng trên mục tiêu

+ Điều kiện khí tượng (mưa , gió ...)

Cách chọn : Với mục tiêu phương án tập trên thường chọn như sau:

+ Bia số 4 : Chính giữa mép dưới mục tiêu .

Ví dụ : Dùng súng tiểu liên AK bắn vào mục tiêu bia số 4 cự ly 100 m , chọn thước ngắm 3 (thước ngắm lớn hơn cự ly bắn) , điểm ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu . Vì : Thước ngắm 3 ở cự ly 100 m đường đạn cao hơn so với điểm ngắm đối với súng AK là 28 cm , từ mép dưới mục tiêu lên tâm của vòng 10 bia số 4 khoảng 23 cm , như vậy đạn vẫn trúng vào vòng 10 trên mục tiêu .

Đối với súng trường CKC : Thước ngắm 3 ở cự ly 100 m đường đạn cao hơn so với điểm ngắm là 25 cm , từ mép dưới mục tiêu lên tâm của vòng 10 bia số 4 khoảng 23 cm , như vậy đạn vẫn trúng vào vòng 10 trên mục tiêu.

Kết luận : Bài bắn này ta chọn như sau : Với mục tiêu bia số 4 lấy thước ngắm 3 , ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu . Chú ý : Có thể vận dụng lấy thước ngắm 1 ngắm đâu trúng đó , nhưng xác định điểm ngắm trên mục tiêu khó chính xác hơn so với ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu .

- Cách chọn thước ngắm

Căn cứ

+ Độ cao đường đạn

+ Điểm định bắn trúng trên mục tiêu

+ Điều kiện khí tượng (mưa , gió ...)

Cách chọn : Khi chọn thước ngắm có thể chọn theo 2 cách :

+ Thước ngắm tương ứng cự ly bắn

+ Thước ngắm lớn hơn cự ly bắn

4.4. Thực hành

- Trước khi tập : Người tập mang đeo trang bị đầy đủ ở tuyến chuẩn bị , khi có lệnh vận động vào tuyến xuất phát làm động tác chuẩn bị bắn .

- Có khẩu lệnh : " Tiến " ; người tập nhanh chóng cơ động lên tuyến tập bắn đã xác định , làm động tác chuẩn bị bắn vào mục tiêu bia số 4 .

- Khi có khẩu lệnh : " Bắn " ; người tập làm động tác nằm bắn vào mục tiêu số 4 từ 3/5 lần , tùy theo mưa quy định trong kế hoạch tập của người phụ trách tiếp tục cho tập lần tiếp theo hoặc đổi tập cho bộ phận khác .

- Khi có khẩu lệnh : " Thôi tập ! " ; người tập thôi tập , khám súng , quay về vị trí phía sau chờ đợi tiếp tục tập lần tiếp theo .

BÀI 4: PHÒNG CHỐNG CHIẾN LƯỢC "DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH", BẠO LOẠN LẬT ĐỔ CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH

Mục đích, yêu cầu

Mục đích:

Người học nhận thức được Âm mưu, thủ đoạn “DBHB” BLLĐ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, đường lối của Đảng ta trong phòng chống âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Yêu cầu:

Đề cao cảnh giác trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, thực hiện nghiêm mọi đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước trong phòng chống chiến lược “DBHB” BLLĐ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam.

1. Chiến lược Diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá chủ nghĩa xã hội.

1.1 Khái niệm sự hình thành và các giai đoạn phát triển của Diễn biến hoà bình.

Khái niệm:

Diễn biến hoà bình là chiến lược cơ bản nhằm lật đổ chế độ chính trị của các nước tiến bộ, trước hết là các nước xã hội chủ nghĩa từ bên trong bằng biện pháp phi quân sự do chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động tiến hành.[23]

Nội dung chính của chiến lược "Diễn biến hoà bình" là kẻ thù sử dụng mọi thủ đoạn kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hoá, xã hội, đối ngoại, an ninh..., để phá hoại, làm suy yếu từ bên trong các nước xã hội chủ nghĩa.

Kích động các mâu thuẫn trong xã hội, tạo ra các lực lượng chính trị đối lập núp dưới chiêu bài tự do, dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo, sắc tộc, khuyến khích tư nhân hoá về kinh tế và đa nguyên về chính trị, làm mơ hồ giai cấp và đấu tranh giai cấp trong nhân dân lao động. Đặc biệt, chúng coi trọng kích lệ lối sống tư sản và từng bước làm phai nhạt mục tiêu, lí tưởng xã hội chủ nghĩa ở một bộ phận học sinh. Triệt để khai thác và lợi dụng những khó khăn, sai sót của Đảng, Nhà nước xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo nên sức ép, từng bước chuyển hoá và thay đổi đường lối chính trị, chế độ xã hội theo quỹ đạo chủ nghĩa tư bản.

Sự hình thành và phát triển của chiến lược "Diễn biến hoà bình"

Chiến lược “Diễn biến hoà bình” đã ra đời, phát triển cùng với sự điều chỉnh phương thức, thủ đoạn chiến lược của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động quốc tế để chống phá các nước xã hội chủ nghĩa. Chiến lược "Diễn biến hoà bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch hình thành và phát triển qua nhiều giai đoạn khác nhau.

Giai đoạn từ 1945 - 1980, đây là giai đoạn manh nha hình thành chiến lược "diễn biến hoà bình" được bắt nguồn từ nước Mĩ. Tháng 3 năm 1947, chính quyền Truman đã trên cơ sở kế thừa tư tưởng của Kennan đã bổ sung, hình thành và công bố thực hiện chiến lược "ngăn chặn" chủ nghĩa cộng sản. Tháng 4 năm 1948, Quốc hội Mĩ chính thức phê chuẩn kế hoạch Mác San, tăng viện trợ để kích lệ lực lượng dân chủ, cài cắm gián điệp vào các đảng cộng sản để phá hoại các nước xã hội chủ nghĩa và ngăn chặn chủ nghĩa cộng sản ở Tây Âu, hướng họ phụ thuộc vào Mĩ. Đến tháng 12 năm 1957, Tổng thống Aisenhao đã tuyên bố "Mĩ sẽ giành thắng lợi bằng hoà bình" và mục đích của chiến lược để làm suy yếu và lật đổ các nước xã hội chủ nghĩa.

Từ những năm 60 đến 80 của thế kỉ XX, nhiều đời tổng thống kế tiếp của Mĩ như Kennơđi, Giônxon, Níchxon, Pho, đã coi trọng và thực hiện biện pháp "diễn biến hoà bình" để chống lại làn sóng cộng sản, lật đổ các nước xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, từ sau thất bại ở Việt Nam, Mĩ đã từng bước thay đổi chiến lược chuyển từ tiến công bằng sức mạnh quân sự là chính, sang tiến công bằng "diễn biến hoà bình" là chủ yếu. Từ vị trí là thủ đoạn kết hợp với chiến lược "ngăn chặn", đã phát triển thành một chiến lược cơ bản, ngày càng hoàn thiện để chống các nước cộng sản.

Giai đoạn từ năm 1980 đến nay, chủ nghĩa đế quốc, các thế lực thù địch từng bước hoàn thiện "Diễn biến hoà bình" và trở thành chiến lược chủ yếu tiến công chống các nước xã hội chủ nghĩa. Do phát hiện thấy những sai lầm, khuyết điểm của các đảng cộng sản và nhà nước xã hội chủ nghĩa trong cải tổ, cải cách, từ năm 1980 đến 1990, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đã sử dụng chiến lược "Diễn biến hoà bình" để tiến công nhằm làm suy yếu, tiến tới lật đổ các nước xã hội chủ nghĩa. Sau sự sụp đổ của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tiếp tục ra sức sử dụng chiến lược "Diễn biến hoà bình" để thực hiện âm mưu xoá bỏ các nước xã hội chủ nghĩa còn lại. Các thế lực thù địch cho rằng, phải làm xói mòn tư tưởng, đạo đức và niềm tin cộng sản của thế hệ trẻ để "tự diễn biến", tự suy yếu, dẫn đến sụp đổ, tan rã chế độ xã hội chủ nghĩa ở một số nước còn lại.

1.2 Bạo loạn lật đổ

Là hành động chống phá bằng bạo lực có tổ chức do lực lượng phản động hay lực lượng li khai, đối lập trong nước hoặc cấu kết với nước ngoài tiến hành gây rối loạn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội hoặc lật đổ chính quyền ở địa phương hay trung ương.

Về hình thức của bạo loạn, gồm có bạo loạn chính trị, bạo loạn vũ trang hoặc bạo loạn chính trị kết hợp với vũ trang.

Trên thực tiễn, bạo loạn lật đổ là một thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động gắn liền với chiến lược "diễn biến hoà bình" để xoá bỏ chủ nghĩa

xã hội. Khi tiến hành bạo loạn lật đổ, các thế lực thù địch thường kích động những phần tử quá khích, làm mất ổn định trật tự an toàn xã hội ở một số khu vực và trong một thời gian nhất định (thường chỉ diễn ra trong không gian hẹp và thời gian ngắn) tiến tới lật đổ chính quyền ở địa phương hoặc nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Quy mô bạo loạn lật đổ, có thể diễn ra ở nhiều mức độ, từ quy mô nhỏ đến lớn. Phạm vi địa bàn xảy ra bạo loạn lật đổ có thể ở nhiều nơi, nhiều vùng của đất nước, trọng điểm là những vùng trung tâm về kinh tế, chính trị, văn hoá của Trung ương và địa phương, nơi nhạy cảm về chính trị hoặc ở các khu vực, địa bàn mà cơ sở chính trị của địa phương yếu kém.

2. Chiến lược Diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam

2.1 Âm mưu, thủ đoạn của chiến lược Diễn biến hoà bình

Chủ nghĩa đế quốc cùng các thế lực thù địch luôn coi Việt Nam là một trọng điểm trong chiến lược "Diễn biến hoà bình" chống chủ nghĩa xã hội. Từ đầu năm 1950 đến 1975, chủ nghĩa đế quốc dùng hành động quân sự để xâm lược và muốn biến Việt Nam thành thuộc địa vĩnh viễn của chúng nhưng cuối cùng đã bị thất bại hoàn toàn. Sau khi sử dụng những đòn tấn công bằng quân sự để xâm lược Việt Nam không thành công, chúng đã chuyển sang chiến lược mới như "bao vây cấm vận kinh tế", "cô lập về ngoại giao" kết hợp với "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ nhằm xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Lợi dụng thời kì nước ta gặp nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội, từ năm 1975 - 1994 do hậu quả của chiến tranh để lại và sự biến động chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô, Đông Âu, các thế lực thù địch càng ráo riết đẩy mạnh "diễn biến hoà bình" đối với Việt Nam.

Từ năm 1995 đến nay, trước những thắng lợi to lớn của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo, thì các thế lực thù địch lại tiếp tục điều chỉnh thủ đoạn chống phá cách mạng nước ta. Chúng đã tuyên bố xoá bỏ "cấm vận kinh tế" và bình thường hoá quan hệ ngoại giao để chuyển sang thủ đoạn mới, đẩy mạnh hoạt động xâm nhập như : "dính líu", "ngâm", "sâu, hiểm" nhằm chống phá cách mạng Việt Nam.

Mục tiêu nhất quán của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch trong sử dụng chiến lược "diễn biến hoà bình" đối với Việt Nam là thực hiện âm mưu xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa, lái nước ta đi theo con đường chủ nghĩa tư bản và lệ thuộc vào chủ nghĩa đế quốc,... Để đạt được mục tiêu đó, các thế lực thù địch không từ bỏ bất kì thủ đoạn chống phá nào như sử dụng bạo lực phi vũ trang, bạo lực vũ trang, kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội,... Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta hiện

nay là toàn diện, trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tinh vi, thâm độc và nhiều thủ đoạn tinh vi khó nhận biết, cụ thể:

Thủ đoạn về kinh tế. Chúng muốn chuyển hoá nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam dần dần theo quỹ đạo kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa. Kích lệ thành phần kinh tế tư nhân phát triển, từng bước làm mất vai trò chủ đạo của thành phần kinh tế nhà nước. Lợi dụng sự giúp đỡ, viện trợ kinh tế, đầu tư vốn, chuyển giao công nghệ cho Việt Nam để đặt ra các điều kiện và gây sức ép về chính trị, từng bước chuyển hoá Việt Nam theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Thủ đoạn về chính trị. Các thế lực thù địch kích động đòi thực hiện chế độ "đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập", "tự do hoá" mọi mặt đời sống xã hội, từng bước xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Chúng tập hợp, nuôi dưỡng các tổ chức, phần tử phản động trong nước và ngoài nước, lợi dụng các vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc", "tôn giáo" để chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm mất đi vai trò lãnh đạo của Đảng. Tận dụng những sơ hở trong đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước ta, sẵn sàng can thiệp trắng trợn bằng sức mạnh quân sự để lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Thủ đoạn về tư tưởng - văn hoá. Chúng thực hiện nhiều hoạt động nhằm xoá bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Phá vỡ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, ra sức truyền bá tư tưởng tư sản vào các tầng lớp nhân dân. Lợi dụng xu thế mở rộng hợp tác quốc tế, du nhập những sản phẩm văn hoá đồi trụy, lối sống phương Tây, để kích động lối sống tư bản trong thanh niên từng bước làm phai mờ bản sắc văn hoá và giá trị văn hoá của dân tộc Việt Nam.

Thủ đoạn trong lĩnh vực tôn giáo - dân tộc. Chúng lợi dụng những khó khăn ở những vùng đồng bào dân tộc ít người, những tồn tại do lịch sử để lại, trình độ dân trí của một bộ phận đồng bào còn thấp và những khuyết điểm trong thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo của một bộ phận cán bộ để kích động tư tưởng đòi li khai, tự quyết dân tộc.

Lợi dụng chính sách tự do tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta để truyền đạo trái phép để thực hiện âm mưu tôn giáo hoá dân tộc, từng bước gây mất ổn định xã hội và làm chệch hướng chế độ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Thủ đoạn trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Các thế lực thù địch lợi dụng xu thế mở rộng, hợp tác quốc tế, thực hiện xâm nhập, tăng cường hoạt động tình báo thu thập bí mật quốc gia. Chúng kích động đòi phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối với lực lượng vũ trang.

Đối với quân đội và công an, các thế lực thù địch chủ trương vô hiệu hoá sự lãnh đạo của Đảng với luận điểm "phi chính trị hoá" làm cho các lực lượng này xa rời mục tiêu chiến đấu.

Thủ đoạn trên lĩnh vực đối ngoại. Các thế lực thù địch lợi dụng chủ trương Việt Nam mở rộng hội nhập quốc tế, mở rộng quan hệ hợp tác với các nước trên thế giới để tuyên truyền và hướng Việt Nam đi

theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản. Hạn chế sự mở rộng quan hệ hợp tác của Việt Nam đối với các nước lớn trên thế giới, tìm cách ngăn cản những dự án đầu tư quốc tế vào Việt Nam. Đặc biệt, chúng rất coi trọng việc chia rẽ tình đoàn kết hữu nghị giữa Việt Nam với Lào, Campuchia và các nước xã hội chủ nghĩa, hạ thấp uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

2.2 Âm mưu, thủ đoạn Bạo loạn lật đổ CNXH ở Việt Nam.

Các thế lực thù địch chú trọng nuôi dưỡng các tổ chức phản động sống lưu vong ở nước ngoài và kết hợp với các phần tử cực đoan, bất mãn trong nước gây rối, làm mất ổn định xã hội ở một số vùng nhạy cảm như Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam bộ của Việt Nam. Chúng tiến hành nhiều hoạt động xảo quyệt để lôi kéo, mua chuộc quần chúng nhân dân lao động đứng lên biểu tình chống lại chính quyền địa phương. Vùng Tây Bắc, chúng kích động người H'Mông đòi thành lập khu tự trị riêng. Vùng Tây Nguyên, chúng ra sức tuyên truyền thành lập nhà nước Đê Ga, chờ thời cơ thuận lợi để tiến hành lật đổ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thủ đoạn cơ bản mà các thế lực thù địch đã sử dụng để tiến hành bạo loạn lật đổ chính quyền ở một số địa phương nước ta là: kích động sự bất bình của quần chúng, dụ dỗ và cưỡng ép nhân dân biểu tình làm chỗ dựa cho lực lượng phản động trà trộn hoạt động đập phá trụ sở, rồi uy hiếp khống chế cơ quan quyền lực của địa phương. Trong quá trình gây bạo loạn, bọn phản động tìm mọi cách để mở rộng phạm vi, quy mô, lực lượng và kêu gọi sự tài trợ tiền của, vũ khí ngoài nước vào để tăng sức mạnh.

Yêu cầu đặt ra là phải nâng cao cảnh giác cách mạng, kịp thời phát hiện âm mưu bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, dự báo đúng thủ đoạn, quy mô, địa điểm và thời gian. Nắm vững nguyên tắc xử lý trong đấu tranh chống bạo loạn lật đổ là: nhanh gọn, kiên quyết, linh hoạt, đúng đối tượng, sử dụng lực lượng và phương thức đấu tranh phù hợp, không để lan rộng kéo dài.

3. Mục tiêu, nhiệm vụ, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và phương châm phòng, chống chiến lược Diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ của Đảng, Nhà nước ta.

3.1 Mục tiêu

Mục tiêu của chiến lược "Diễn biến hoà bình" mà các thế lực thù địch tiến hành ở Việt Nam là làm chuyển hoá chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta theo con đường tư bản chủ nghĩa. Vì vậy, vấn đề đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta là phải làm thất bại âm mưu thủ đoạn trong chiến lược "Diễn biến hoà bình" của

kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam. Giữ vững ổn định chính trị - xã hội của đất nước, tạo môi trường hoà bình để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và nền văn hoá; bảo vệ sự nghiệp đổi mới và lợi ích quốc gia, dân tộc

3.2 Nhiệm vụ

Đại hội đại biểu toàn quốc lần X của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định kiên quyết làm thất bại mọi âm mưu và thủ đoạn "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ. Đây là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu trong các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh hiện nay, đồng thời, còn là nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài. Chủ động phát hiện âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với nước ta, kịp thời tiến công ngay từ đầu. Xử lý nhanh chóng, hiệu quả khi có bạo loạn xảy ra và luôn bảo vệ tốt chính trị nội bộ.

3.3 Quan điểm chỉ đạo

Đấu tranh chống "diễn biến hoà bình" là một cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc gay go, quyết liệt, lâu dài và phức tạp trên mọi lĩnh vực.

Thực chất chiến lược "diễn biến hoà bình" mà các thế lực thù địch sử dụng để chống phá cách mạng nước ta là một bộ phận quan trọng trong chiến lược phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc.

Mục tiêu của chiến lược đó là nhằm xoá bỏ sự lãnh đạo của Đảng, làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và chuyển hoá theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản. Do đó, cuộc đấu tranh sẽ hết sức gay go, quyết liệt và lâu dài trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Chống "diễn biến hoà bình" là cấp bách hàng đầu trong các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh hiện nay để bảo vệ vững chắc xã hội chủ nghĩa.

Xuất phát từ các thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt mà các thế lực thù địch sử dụng trong chiến lược "diễn biến hoà bình" với nhiều đòn tấn công "mềm" trên tất cả các lĩnh vực để chống phá cách mạng nước ta.

Vì thế, Đảng ta đã xác định rõ nội dung bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay là toàn diện, coi trọng giữ vững an ninh kinh tế, chính trị, văn hoá, tư tưởng.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong đấu tranh chống "diễn biến hoà bình".

Các thế lực thù địch sử dụng sức mạnh tổng hợp để chống phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đánh vào mọi tầng lớp nhân dân lao động, mọi tổ chức chính trị - xã hội, mọi lĩnh vực. Do đó, phải phát huy sức mạnh tổng hợp của

cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng đề làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam.

3.4 Phương châm tiến hành

Kết hợp chặt chẽ giữa giữ vững bên trong với chủ động ngăn chặn, phòng ngừa và chủ động tiến công làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch. Do đó, mọi cấp, mọi ngành, mọi người dân phải thấy rõ tính chất nham hiểm của chiến lược "Diễn biến hoà bình". Từ đó, phải nâng cao cảnh giác cách mạng, chủ động tiến công làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược "Diễn biến hoà bình" của kẻ thù nhằm chống phá cách mạng nước ta.

Chủ động, kiên quyết, khôn khéo xử lý tình huống và giải quyết hậu quả khi có bạo loạn xảy ra, giải quyết các vụ gây rối, không để phát triển thành bạo loạn. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch bao giờ cũng chủ động chống phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, từng bước làm suy yếu từ bên trong và khi có thời cơ tiến hành lật đổ chế độ xã hội. Thực tế chứng minh, chủ động tấn công sẽ tạo thuận lợi giành thắng lợi trong chiến tranh nói chung và trong phòng chống chiến lược "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của kẻ thù đối với nước ta.

Xây dựng tiềm lực vững mạnh của đất nước, tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân trong nước và quốc tế, kịp thời làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá của kẻ thù đối với Việt Nam. Trên thực tế, kẻ thù thường cấu kết lực lượng phản động ở ngoài nước với những phần tử cực đoan, chống đối ở trong nước và bằng nhiều thủ đoạn tinh vi và thâm hiểm, tổng hợp. Do vậy, phải thường xuyên coi trọng xây dựng tiềm lực kinh tế, chính trị, quân sự, văn hoá, xã hội, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về mọi mặt. Chú trọng tuyên truyền giáo dục cho mọi tầng lớp nhân dân lao động hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn cơ bản trong chiến lược "Diễn biến hoà bình" mà kẻ thù sử dụng để chống phá sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

4. Những giải pháp phòng, chống chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ ở Việt Nam hiện nay

4.1 Đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực xã hội, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực.

Muốn ngăn chặn, đấu tranh đạt hiệu quả, làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của kẻ thù đối với nước ta thì phải giữ vững sự ổn định xã hội và làm cho đất nước ngày càng vững mạnh về mọi mặt. Tệ quan liêu, tham nhũng được kẻ thù lợi dụng để khoét sâu mâu thuẫn nội bộ, kích động nhân dân lao động đứng lên biểu tình chống lại chính quyền địa phương, chống Đảng và Nhà nước ta, gây mất ổn định xã hội. Do đó, việc đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực xã hội, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trên

các lĩnh vực, chống nguy cơ tụt hậu về kinh tế là giải pháp hữu hiệu để giữ vững và thúc đẩy yếu tố bên trong của đất nước luôn ổn định.

4.2 Nâng cao nhận thức về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Chủ động nắm địch, phát hiện kịp thời những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch sử dụng để chống phá cách mạng nước ta có ý nghĩa quan trọng hàng đầu. Do vậy phải giáo dục rộng rãi trong toàn xã hội để mọi người dân Việt Nam, mọi tổ chức chính trị - xã hội đều nhận thức sâu sắc âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược "Diễn biến hoà bình" của kẻ thù chống phá cách mạng Việt Nam. Cần phải đấu tranh phê phán những biểu hiện mơ hồ, mất cảnh giác cách mạng trong một bộ phận nhân dân, học sinh trước âm

mu, thủ đoạn thâm hiểm trong chiến lược "Diễn biến hoà bình" của kẻ thù chống phá nước ta hiện nay. Mỗi người dân Việt Nam phải có tri thức, có bản lĩnh chính trị, có phương pháp xem xét phát hiện và báo cáo kịp thời thủ đoạn chống phá của kẻ thù cho cơ quan chức năng xử lý không để bất ngờ.

4.3 Xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc cho toàn dân

Đối với nước ta, bảo vệ Tổ quốc là một trong hai nhiệm vụ chiến lược của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Hiện nay, tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là đế quốc Mỹ và các thế lực thù địch lợi dụng sự sụp đổ của xã hội chủ nghĩa, ở Liên Xô và Đông Âu, lợi dụng cuộc chiến chống khủng bố, tấn công quyết liệt vào độc lập chủ quyền của các quốc gia, dân tộc, đặc biệt là các nước xã hội chủ nghĩa trong đó có nước ta. Vì vậy, khi đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng đất nước, nhân dân ta luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, củng cố quốc phòng, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và các thành quả cách mạng. Giáo dục ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho các tầng lớp nhân dân phải mang tính toàn diện, nhưng tập trung vào: Giáo dục tình yêu quê hương, đất nước; tinh thần cảnh giác trước mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù chống phá đất nước ta; quan điểm, đường lối của Đảng về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn cách mạng mới; tinh thần sẵn sàng xả thân vì Tổ quốc, quyết tử để Tổ quốc quyết sinh... hình thức giáo dục phải đa dạng, phù hợp với từng đối tượng.

4.4 Xây dựng cơ sở chính trị - xã hội vững mạnh về mọi mặt

Xây dựng cơ sở chính trị - xã hội vững mạnh sẽ bảo đảm cho chế độ xã hội luôn ổn định, phát triển. Do vậy, phải luôn luôn chú trọng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững mạnh theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay là đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp nhân dân, mọi thành phần kinh tế, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng, mọi miền đất nước; đoàn kết trong Đảng và

ngoài Đảng, người đang công tác và người đã nghỉ hưu, người trong nước và người đang sinh sống ở nước ngoài.

Nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, phẩm chất, đạo đức, lối sống của đảng viên, năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng ở các cấp, nhất là ở cơ sở.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả, nền nếp hoạt động của các tổ chức quần chúng... Duy trì nghiêm kỷ luật của Đảng ở các cấp, xử lý kịp thời những đảng viên, tổ chức đảng có khuyết điểm, khen thưởng kịp thời những đảng viên, tổ chức Đảng và quần chúng thực hiện tốt đường lối, chủ trương Điều lệ Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4.5 Chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang ở địa phương vững mạnh

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên phải rộng khắp ở tất cả các làng, bản, phường, xã, thị trấn, các cơ quan, tổ chức và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Bảo đảm triển khai thế trận phòng thủ ở các địa phương, cơ sở. Phải chú trọng giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa số lượng và chất lượng nhưng lấy chất lượng là chính.

Ở mỗi địa phương, phải chú trọng kết hợp phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng lực lượng vũ trang ở cơ sở. Quần chúng là nền tảng, là gốc rễ của dân tộc, là động lực chính để thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Vì vậy, quần chúng cũng là đối tượng để kẻ thù lợi dụng, mua chuộc nhằm thực hiện âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ nhằm chống phá cách mạng nước ta.

4.6 Xây dựng, luyện tập các phương án, các tình huống chống "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ.

Mỗi thủ đoạn, hình thức, biện pháp mà kẻ thù sử dụng trong chiến lược "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ, cần có phương thức xử lý cụ thể, hiệu quả.

Khi mỗi tình huống bạo loạn xảy ra, cần phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân và của cả hệ thống chính trị, xử trí theo nguyên tắc nhanh gọn - kiên quyết - linh hoạt - đúng đối tượng - không để lan rộng, kéo dài. Từ đó, xây dựng đầy đủ luyện tập các phương án sát với diễn biến từng địa phương, từng đơn vị, từng cấp, từng ngành. Hoạt động xử lý bạo loạn phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền, các ngành tham mưu, quân đội và công an.

4.7 Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa thực chất là để tạo ra cơ sở vật chất, phát triển lực lượng sản xuất và từng bước hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; đồng thời, là điều kiện để tăng năng suất lao động của xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân lao động, để tạo nên sức mạnh của thế trận "lòng dân".

Những giải pháp trên đây có quan hệ chặt chẽ với nhau, tạo thành một chỉnh thể thống nhất nhằm đấu tranh ngăn ngừa âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của kẻ thù sử dụng để chống phá Việt Nam hiện nay. Vì vậy trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ này không nên coi nhẹ hoặc tuyệt đối hoá một giải pháp nào.

Học sinh là thế hệ tương lai của đất nước, đồng thời cũng là một đối tượng mà các thế lực thù địch lợi dụng, chống phá nhằm làm suy thoái về đạo đức, lối sống và phai nhạt niềm tin, lí tưởng xã hội chủ nghĩa.

Vì vậy, mỗi người phải có nỗ lực học tập và rèn luyện để trở thành công dân tốt, cống hiến cho đất nước, phải thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, phát hiện và góp phần đấu tranh, ngăn ngừa, đánh bại mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù trong chiến lược "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ, hòng xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

CÂU HỎI ÔN TẬP

Câu 1. Âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch sử dụng chống phá các nước xã hội chủ nghĩa như thế nào ?

Câu 2. Chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chống phá đối với Việt nam hiện nay ?

Câu 3. Phương hướng, giải pháp cơ bản phòng, chống "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ ? Liên hệ với vai trò, trách nhiệm của thanh niên, học sinh trong phòng, chống "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ?

BÀI 5: XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ, LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN VÀ ĐỘNG VIÊN CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG

Mục đích yêu cầu:

Mục đích:

Giúp người học hiểu được về vấn đề xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và động viên công nghiệp phục vụ quốc phòng.

Yêu cầu:

Tham gia tích cực vào xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và động viên công nghiệp phục vụ quốc phòng.

1. Xây dựng lực lượng DQTV

1.1 Khái niệm, vị trí vai trò và nhiệm vụ.

- Khái niệm

Dân quân tự vệ là lực lượng vũ trang quần chúng không thoát li sản xuất, công tác, là một bộ phận của lực lượng vũ trang nhân dân của nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý, điều hành của Chính phủ và của uỷ ban nhân dân các cấp, sự chỉ đạo, chỉ huy thống nhất của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của cơ quan quân sự địa phương.

Lực lượng này được tổ chức ở xã, phường, thị trấn gọi là dân quân; được tổ chức ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội (gọi chung là cơ quan, tổ chức) gọi là tự vệ.

- Vai trò của dân quân tự vệ

Dân quân tự vệ là một lực lượng chiến lược trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Là lực lượng nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân và phong trào toàn dân đánh giặc trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và trong thời bình tại địa phương. Trong tình hình hiện nay, chúng ta phải đối phó với chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ và sẵn sàng chiến đấu chống mọi tình huống chiến tranh xâm lược của các thế lực thù địch thì vai trò của dân quân tự vệ càng được coi trọng.

Lực lượng dân quân tự vệ là một trong những công cụ chủ yếu để bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, trực tiếp ở từng địa phương bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của nhà nước ở cơ sở.

Đánh giá vai trò dân quân tự vệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói “Dân quân tự vệ và du kích là lực lượng của toàn dân tộc, là lực lượng vô địch, là bức tường sắt của Tổ quốc. Vô luận kẻ thù nào dù hung bạo đến đâu hễ đụng vào lực lượng đó, bức tường đó thì địch nào cũng phải tan rã”.